

Với bộ giải vở bài tập Sinh học lớp 7 Bài 37: Đa dạng và đặc điểm chung của lớp lưỡng cư có lời giải chi tiết, dễ hiểu được biên soạn bởi đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm chia sẻ. Hy vọng đây là nguồn thông tin hay để phục vụ công việc học tập của học sinh tốt hơn. Mời các em học sinh cùng tham khảo.

Giải vở bài tập Sinh học lớp 7 Bài 37: Đa dạng về hình thái phân loại trang 83

Giải trang 83 VBT Sinh học 7

Dựa vào nội dung SGK hoàn thành bảng sau:

Trả lời:

Lớp	Đặc điểm Bộ	Đặc điểm đặc trưng nhất				
		Thân	Chi	Đuôi	Hoạt động	Đặc điểm khác
Lớp lưỡng cư Thế giới có gần 4000 loài Việt Nam đã phát hiện 147 loài	Lưỡng cư có đuôi (Cá cóc Tam Đảo)	Dài	Chi trước chi sau dài tương đương nhau	Đẹp bên	Ban ngày	
	Lưỡng cư không đuôi (Ếch đồng)	Ngắn	Chi sau dài hơn chi trước	Không	Ban đêm	
	Lưỡng cư không chân (Ếch giun)	Dài	Không	Dài	Cả ngày và đêm	

Giải VBT Sinh học lớp 7 Bài 37: Đa dạng về môi trường sống và tập tính trang 84

Giải trang 84 VBT Sinh học 7

Quan sát hình 37.1 (SGK). Đọc bảng sau, lựa chọn những câu trả lời thích hợp để điền vào bảng.

Trả lời:

Bảng. Một số đặc điểm sinh học của Lưỡng cư

Tên loài	Đặc điểm nơi sống	Hoạt động	Tập tính tự vệ
Cá cóc tam đảo	Sống chủ yếu trong nước	Ban ngày	Trốn chạy, ẩn nấp

Ếnh ương lớn	Ưa sống ở vực nước hơn	Ban đêm	Doạ nạt
Cóc nhà	Ưa sống ở cạn hơn	Ban đêm	Tiết nhựa độc
Ếch cây	Sống chủ yếu trên cây vẫn lệ thuộc vào môi trường nước	Ban đêm	Trốn chạy ẩn nấp
Ếch giun	Sống chủ yếu ở cạn	Chui luôn trong hang đất	Trốn ẩn nấp

Giải vở bài tập Sinh học lớp 7 Bài 37: Đặc điểm chung của Lưỡng cư trang 85

Giải trang 85 VBT Sinh học 7

Hãy nêu đặc điểm chung của Lưỡng cư theo bảng sau:

Trả lời:

	Đặc điểm chung của Lưỡng cư
Môi trường sống	Nước và cạn
Da	Trần, ẩm ướt
Cơ quan di chuyển	Bốn chân có màng ít hoặc nhiều
Hệ hô hấp	Mang (nòng nọc), phổi và da (trưởng thành)
Hệ tuần hoàn	Tim 3 ngăn, 2 vòng tuần hoàn
Sự sinh sản	Đẻ trứng, thụ tinh ngoài
Sự phát triển cơ thể	Biến thái
Đặc điểm nhiệt độ cơ thể	Biến nhiệt

Giải VBT Sinh học lớp 7 Bài 37: Câu hỏi trang 85, 86

Câu 1 (trang 85 VBT Sinh học 7):

Hãy điền số ở cột A vào ô trống ở cột B sao cho nội dung ở hai cột phù hợp với nhau.

Trả lời:

Đại diện lưỡng cư (tên loài)	Sự thích nghi với môi trường nước là khác nhau (B)	Số
A		
1. Cá cóc Tam Đảo	Chủ yếu sống trên cây, bụi cây	4
2. Ếnh ương lớn	Chủ yếu sống trên cạn	3
3. Cóc nhà	Chủ yếu sống trong nước	1
4. Ếch cây	Sống chui lủn trong hang đất	5
5. Ếch giun	Ưa sống ở nước hơn	2

Câu 2 (trang 85 VBT Sinh học 7):

Nêu vai trò của lưỡng cư đối với đời sống con người (em hãy đánh dấu x vào ô trống đầu ở câu trả lời đúng)

Trả lời:

a) Tiêu diệt sâu bọ phá hại mùa màng về ban ngày

b) Tiêu giảm sâu bọ phá hại mùa màng về ban đêm

x	c) Cả a và b
x	d) Tiêu diệt sinh vật trung gian gây bệnh như ruồi, muỗi
x	c) Có giá trị thực phẩm
x	g) Làm thuốc
x	h) Làm thí nghiệm

Câu 3 (trang 86 VBT Sinh học 7):

Tại sao nói vai trò tiêu diệt sâu bọ có hại của lưỡng cư có giá trị bổ sung cho hoạt động của chim về ban ngày?

Trả lời:

Đa số loài chim kiếm mồi vào ban ngày còn đa số lưỡng cư không đuôi (có số loài lớn nhất trong lớp Lưỡng cư) đi kiếm ăn về ban đêm, tiêu diệt được một số lượng lớn sâu bọ, nên bổ sung cho hoạt động của chim vào ban ngày.